

Bình Định, ngày 13 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch và dự toán chi phí
Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500
Công trình: Nhà tưởng niệm Thầy Trương Văn Hiến,
xã Nhơn Phúc, thị xã An Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Theo đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 1467/TTr-SVHTT ngày 23/10/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch và dự toán chi phí Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 công trình, với các nội dung sau:

1. Tên đồ án quy hoạch: Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 công trình: Nhà tưởng niệm Thầy Trương Văn Hiến.

2. Địa điểm quy hoạch xây dựng: Xã Nhơn Phúc, thị xã An Nhơn.

3. Quy mô phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch di tích và phạm vi lập quy hoạch di tích:

a) Phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch di tích: Phạm vi nghiên cứu quy hoạch di tích là toàn bộ khu đất dự kiến xây dựng di tích và các giới cận có liên quan nằm tại xã Nhơn Phúc, cách trung tâm xã 1 km về phía Đông, tiếp cận thuận lợi với trục ĐT 636B bằng đường bê tông nông thôn (đường Thắng Công).

b) Phạm vi lập quy hoạch di tích: Quy hoạch di tích được lập với phạm vi diện tích khoảng: 15.100,2 m². Trong đó:

g

- Diện tích hiện trạng khu di tích là 2.546,6 m².
- Diện tích GPMB để mở rộng khu di tích là 12.553,6 m².

c) Ranh giới lập quy hoạch di tích:

- Phía Bắc giáp: Đường bê tông.
- Phía Nam giáp: Ruộng lúa.
- Phía Đông giáp: Khu dân cư.
- Phía Tây giáp: Ruộng lúa.

4. Đối tượng nghiên cứu lập quy hoạch:

Đối tượng nghiên cứu bao gồm các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể theo quan điểm: Bảo tồn các giá trị văn hóa - lịch sử làm nền tảng cho mọi hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của khu vực và ngược lại lấy các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội tạo nguồn lực cho việc bảo tồn các di sản văn hóa; tạo mối liên hệ gắn kết trong một tổng thể chung các di sản văn hóa; khai thác có chọn lọc và hợp lý, nhằm bảo tồn và phát triển bền vững.

5. Mục tiêu quy hoạch:

- Quy hoạch, xây dựng công trình Nhà tưởng niệm Thầy Trương Văn Hiến nhằm tưởng nhớ công trạng của ông đã thực hiện hoài bão cứu đời giúp nước, đào tạo nên những anh hùng tiêu biểu của triều đại Tây Sơn bằng cách khai sáng cho một thế hệ về đạo làm người giữa thời ly loạn - học trò và con cái ông đã vâng theo tiếng gọi lịch sử, làm tướng tiên phong trong đội quân của nhân dân, đậm đà ách thống trị thối nát, giữ cho quốc thái dân an; việc xây dựng, bảo tồn và phát huy giá trị giúp cho thế hệ trẻ hôm nay và mai sau hiểu biết nhiều hơn về ông. Ngoài ra, đáp ứng nhu cầu tham quan nghiên cứu của du khách thập phương trong và ngoài nước.

- Quy hoạch xây dựng, mở rộng khuôn viên di tích gắn với quy hoạch định hướng chung của thị xã An Nhơn.

- Làm cơ sở cho việc quản lý, bảo vệ và đầu tư xây dựng theo quy định.

6. Nội dung nhiệm vụ lập quy hoạch:

a) Xác định yêu cầu nghiên cứu, khảo sát di tích; nghiên cứu đánh giá yếu tố kinh tế - xã hội và môi trường tự nhiên liên quan đến nội dung quy hoạch di tích:

- Thu thập các số liệu về quá trình hình thành di tích, các hiện vật liên quan đến di tích.

- Thu thập, nghiên cứu các số liệu của xã Nhơn Phúc và khu vực có liên quan đến công tác quy hoạch như: Địa hình, diện mạo, khí hậu; địa chất thủy văn, địa chất công trình; cảnh quan thiên nhiên - đời sống kinh tế - xã hội.

b) Xác định đặc trưng và giá trị tiêu biểu của Khu di tích:

- Thu thập các số liệu về di tích, nghiên cứu yếu tố di tích gốc.

- Đánh giá về giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ của di tích, di sản văn hóa phi vật thể thuộc phạm vi quy hoạch di tích.

- Đề xuất các nội dung về tổ chức quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử.

c) Nội dung và định hướng bảo quản, tu bổ và phục hồi Khu di tích:

Căn cứ tình hình hiện trạng, căn cứ quy mô, tính chất của khu vực; căn cứ các số liệu thu thập được về giá trị lịch sử quan trọng của di tích và các tiêu chuẩn quy phạm hiện hành xác định các định hướng bảo quản, tu bổ, phục hồi:

Lấy khu vực đất di tích gốc làm gốc: Xây dựng, mô phỏng, tôn tạo và phục hồi các hạng mục như giếng cổ, nền nhà di tích, miếu thờ để tạo cảnh quan, làm điểm nhấn chính của Khu di tích.

d) Định hướng tổ chức không gian kiến trúc, cảnh quan và xây dựng công trình mới:

- Định hướng các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu cho thiết kế đồ án quy hoạch:

Số thứ tự	Loại đất	Diện tích (m ²)	Chỉ tiêu QH (tỷ lệ %)
	KHU VỰC I	10.214,3	67,64
1	Nhà lưu niệm	201,5	1,33
2	Nhà vệ sinh khách tham quan	70,7	0,47
3	Chòi bát giác bảo vệ giếng cổ	51,0	0,34
4	Bia di tích	36,0	0,24
5	Khu vực bảo vệ nền móng nhà cũ	54,0	0,36
6	Sân tập và biểu diễn võ thuật	388,0	2,57
7	Khu Miếu cũ	301,5	2,00
8	Sân nền và giao thông nội bộ	4.623,1	30,61
9	Hệ thống sân vườn cảnh quan	4.437,6	29,38
10	Chòi nghỉ chân	50,9	0,34
	KHU VỰC II	4.885,9	32,36
1	Sân đón + bãi đậu xe	1.749,0	11,58
2	Vỉa hè	598,4	3,96
3	Đường bê tông xi măng	192,8	1,28
4	Dải cây xanh tạo cảnh quan	2.345,7	15,54
	Tổng cộng	15.100,2	100

- Định hướng tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan và xây dựng công trình mới trên tổng diện tích quy hoạch khoảng $15.100,2m^2$:

+ Nghiên cứu, tạo lập môi trường tốt để khai thác tiềm năng du lịch, dịch vụ. Tạo thành tuyến du lịch di tích kết hợp tìm hiểu văn hoá.

+ Dựa ra giải pháp phát triển và xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật của khu di tích trên cơ sở bảo tồn không gian - cảnh quan.

+ Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan cho từng hạng mục bao gồm mặt bằng công trình và không gian quy hoạch - kiến trúc.

+ Tổ chức không gian kiến trúc và cảnh quan cho khu vực phát huy giá trị di tích; xác định chiều cao, màu sắc, tầm nhìn và các điểm nhấn cảnh quan. Đối với hệ thống cảnh quan: ưu tiên sử dụng loại cây địa phương, tận dụng tối đa các yếu tố thiên nhiên và nhân tạo hiện có. Cây theo 4 loại chủ yếu: cây bóng mát, cây trang trí, thảm cỏ, hoa.

- Quy hoạch xây dựng mới hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

+ Chuẩn bị kỹ thuật: Đảm bảo sự tiêu thoát nước nhanh, không ngập trong quá trình sử dụng; đảm bảo sự thông nhất của hệ thống thoát nước mưa trong khu vực xây dựng, không làm ảnh hưởng đến hoạt động tiêu, thoát hiện có của khu vực lân cận; các giải pháp quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo các yêu cầu của đồ án trong hiện tại và tương lai; đấu nối với hệ thống hạ tầng các khu chức năng kè cận, phù hợp với định hướng quy hoạch của xã.

+ Quy hoạch hệ thống giao thông: Phân tích đánh giá hiện trạng và dự kiến, phân đợt xây dựng, tính toán kinh phí; kết nối với các đường giao thông xung quanh dự án; xây dựng giao thông đấu nối đường bê tông đang hình thành kết hợp với sân đón và bãi đậu xe ($1.749m^2$), tạo hướng tiếp cận khu di tích từ phía Nam.

+ Quy hoạch san nền, thoát nước mưa: Phân tích đánh giá hiện trạng và giải pháp san nền thoát nước, khôi lượng san lấp, các biện pháp bảo vệ chống ngập úng và đề xuất các giải pháp để hòa hợp phát triển khu đô thị mới với các khu vực hiện trạng khác. Tính toán kinh phí, phân đợt xây dựng cho phù hợp với kinh phí của dự án; cao độ thiết kế tuân thủ theo các cao độ không chênh tại các nút giao thông hiện có; thoát nước thải sinh hoạt; thoát nước mưa, nước mặt; hệ thống thoát nước mưa, nước thải sinh hoạt cần phải được kết nối phù hợp với hệ thống thoát nước hiện có, đảm bảo được lưu lượng thoát.

+ Hệ thống cấp nước: Chủ yếu là nước tưới cho khuôn viên di tích do vậy có thể sử dụng giếng khoan và máy bơm sử dụng trực tiếp.

+ Hệ thống cấp điện: Nguồn điện phục vụ nhu cầu nghiên cứu được lấy từ trạm điện trong khu vực. Quy mô sử dụng điện ở đây không lớn chủ yếu là để chiếu sáng do vậy có thể đấu nối với hệ thống điện hiện có mà không cần phải sử dụng đến trạm biến áp.

+ Hệ thống thoát nước bẩn và vệ sinh môi trường: Các trạm xử lý nước bẩn, bãi rác thải. Mạng lưới đường ống kích thước, độ dài, vật liệu xây dựng đường

ống. Giải pháp xử lý rác bẩn và xử lý các vùng ô nhiễm đặc biệt và đề xuất các biện pháp xử lý với khu vực đang có nguy cơ ô nhiễm. Tính toán kinh phí phân đợt xây dựng.

d) Kế hoạch thực hiện quy hoạch Khu di tích:

- Lập, thẩm định, trình phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch di tích: Từ tháng 7 đến tháng 10/2020.
- Lập, thẩm định, phê duyệt và công bố, cấm mốc giới quy hoạch được duyệt: quý IV/2020.

7. Hồ sơ sản phẩm: Hình thức, quy cách thể hiện bản đồ, bản vẽ, thành phần hồ sơ sản phẩm đảm bảo tuân thủ theo quy định của Luật Di sản văn hóa; Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ và các quy định khác về pháp luật xây dựng.

8. Dự toán chi chí thực hiện quy hoạch: 135.255.000 đồng (Một trăm ba mươi lăm triệu, hai trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí khảo sát địa hình	16.243.000 đồng
- Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch	11.815.000 đồng
- Chi phí thiết kế quy hoạch	83.797.000 đồng
- Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch	2.148.000 đồng
- Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch	9.370.000 đồng
- Chi phí quản lý nghiệp vụ quy hoạch	8.074.000 đồng
- Chi phí công bố quy hoạch	2.285.000 đồng
- Chi phí lấy ý kiến cộng đồng	1.523.000 đồng

9. Nguồn vốn: Vốn ngân sách thị xã An Nhơn và các nguồn huy động hợp pháp khác.

10. Tiến độ thực hiện: Hoàn thành đồ án trong thời gian tối đa 30 ngày, kể từ ngày Nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt.

Điều 2. UBND thị xã An Nhơn phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các ngành liên quan căn cứ nhiệm vụ quy hoạch tổ chức lập đồ án quy hoạch, trình cấp có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Văn hóa và Thể thao, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn,

Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. g

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - PCT VX;
 - PVP VX;
 - Lưu: VT, K5.
- (K)*

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

(Signature)

(Blue ink signature line)